TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 27-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **La Văn Hợp**, Bà **Bùi Thị Lành**.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

** Bị cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Văn HN**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đại Trang, xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa *(học vấn)*: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng Duy (đã chết) và bà Lê Thị Vui - Sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ tên Võ Thị Hồng Huệ – Sinh năm: 1994 và hai người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: 01 *(Ngày 22/02/2017 bị TAND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 05/2017/HSST);* Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến ngày 22/4/2022 thì được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị LN - Sinh năm: 1966 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Thôn Đông Nham 1, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

2/ Ông Lê Quang LG - Sinh năm: 1983 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3/ Ông Vũ Văn BC - Sinh năm: 1991 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

4/ Bà Võ Thị Ngọc YN - Sinh năm: 1980 *(Vắng mặt).*

Trú tại: phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

5/ Bà Đinh Thúy VN - Sinh năm: 2000 *(Vắng mặt).*

Trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

6/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Cẩm - Sinh năm: 1969 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố Phú Thịnh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

7/ Bà Hồ Thị Kiều VN - Sinh năm: 1985 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Số 37 đường Nguyễn Huệ, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

8/ Bà Nguyễn Thị Thanh VN - Sinh năm: 1973 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

9/ Bà Ngô Thị Mỹ L - Sinh năm: 1981 *(Vắng mặt).*

Trú tại: ấp Cầu 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

10/ Bà Nguyễn Thị Mộng LN - Sinh năm: 1977 *(Vắng mặt).*

Trú tại: ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

11/ Ông Vũ Trúc SN - Sinh năm: 1993 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

12/ Bà Linh Lương Ngọc HN - Sinh năm: 1994 *(Vắng mặt).*

Trú tại: ấp 3, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

13/ Bà Đặng Thị Khánh VN - Sinh năm: 1980 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10/2017, Nguyễn Thành Trung và Tùng *(không rõ nhân thân lai lịch)* từ thành phố Hải Phòng vào thành phố Đồng Xoài cho vay với lãi suất cao để thu lợi nhuận bất chính. Lúc đầu, Trung không có vốn làm ăn nên đã làm thuê cho Tùng và được Tùng trả lương tùy theo lợi nhuận từng tháng thu được từ khoảng 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Quá trình làm cho Tùng, Trung có vay vốn của Tùng với lãi suất 1000 đồng/triệu/ngày để cho khách vay hưởng lợi riêng. Đến khoảng đầu năm 2018, Hoàng Bá Việt, Lường Xuân Bình *(không rõ nhân thân lai lịch)*, Tạ Văn Thiệp, Phạm Văn TuYN được Tùng và Trung thuê với nhiệm vụ là đi tìm khách hàng, thu tiền lãi, tiền góp của khách vay. Lúc này, Tùng ở nhà giao cho Trung quản lý chỉ đạo hoạt động cho vay. Trung giao cho TuYN hoạt động địa bàn huyện Đồng Phú, Thiệp và Việt hoạt động địa bàn Đồng Xoài,

Bình hoạt động địa bàn huyện Bù Đăng. Toàn bộ số liệu cho vay các đối tượng trên đều gửi qua mạng Zalo cho Trung để nhập dữ liệu vào phần mềm máy tính. Khoảng tháng 2/2018, Nguyễn Thị LN là vợ của Trung từ Hải Phòng vào ở chung nên Trung chuyển việc cập nhật sổ sách, số liệu hoạt động cho vay qua cho LN phụ trách.

Khoảng tháng 12/2018, Lê Quang LG từ thành phố Hải Phòng vào thành phố Đồng Xoài ngỏ ý muốn theo học nghề để biết cách cho vay nhằm mục đích thu lợi thì Trung đồng ý và cho LG đi theo Trung phát tờ rơi, học việc. Đến tháng 03/2019, LG tách ra làm riêng và cho vay được 08 *(Tám)* khách thì thấy không có khả năng thu hồi nợ. Thông qua mối quan hệ với một người đàn ông tên Tráng *(không rõ nhân thân lai lịch)* LG quen và biết bị cáo Nguyễn Văn HN cũng đang cho vay lãi suất cao thu lợi nhuận bất chính ở khu vực Bù Đăng. Cả hai thống nhất, LG là người bỏ vốn còn bị cáo HN là người trực tiếp cho vay, mọi chi phí ăn ở bị cáo HN tự lo, đến cuối năm chốt sổ chia lợi nhuận tỷ L 4-6 *(LG 4, HN 6)*. Bị cáo HN trực tiếp tìm khách hàng và cho vay, mọi số liệu đều gửi về cho LG qua Zalo, sau đó LG thuê LN nhập thông tin, số liệu để quản lý. Đến khoảng tháng 08/2019, Vũ Văn BC, và Mạnh *(không rõ nhân thân lai lịch)* đến làm cho bị cáo HN, thống nhất cuối năm chốt sổ sẽ chia lợi nhuận. Bị cáo HN dẫn BC và Mạnh gặp LG và được LG đồng ý. Nhưng lợi nhuận chia cho BC và Mạnh thì bị cáo HN trích từ phần của mình. Đến khoảng tháng 11/2019, Tăng Văn Nghĩa được LG thuê vào để đi xác minh khách vay nợ tiền và phụ giúp việc nhà.

Bị cáo Nguyễn Văn HN, Vũ Văn BC và Lê Quang LG dùng thủ đoạn cho khách hàng vay với hình thức góp, hình thức vay đứng *(vay tín chấp)* cho khách tự viết hợp đồng nhưng không ghi lãi suất; Số tiền thể hiện trong hợp đồng vay góp được ghi cả tổng lãi và gốc; Bị cáo HN cùng BC và LG trực tiếp đi tìm kiếm khách hàng và thu tiền góp hàng ngày ghi chép trong ứng dụng "*trang tính Google*" hoặc ghi vào giấy trắng rồi dùng điện thoại chụp gửi Zalo qua cho LN nhập vào hệ thống. Sau đó và xóa các giấy tờ, hình ảnh, dữ liệu đã lưu trong điện thoại. Khi khách vay khó khăn thiếu tiền chưa trả đúng hẹn thì HN, BC và LG điện thoại nhiều lần hoặc đến nhà gây sức ép để khách hàng cảm thấy phiền hà hoặc lo sợ mà phải tìm mọi cách hoặc vay lại hợp đồng mới để thanh toán hợp đồng cũ đã vay *(Các bút lục 277->309, 314->347, 352->387, 392->420, 492->526, 425->451, 456->485, 529->536).*

Quá trình điều tra xác định nhóm của bị cáo HN cùng với LG, BC đã thực hiện giao dịch với 11 khách vay với tổng cộng 31 hợp đồng vay góp; Lãi suất dao động từ 211%/năm – 304%/năm; Tổng số tiền cho vay 340.000.000 đồng; Thu lợi bất chính 48.543.763 đồng**.**

Về gói vay góp trả theo ngày, cụ thể như sau:

- Ngày 18/7, 08/10 và 02/10/2019 bà Nguyễn Thị Ngọc Cẩm gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng/01lần, vay với thời hạn 24 ngày. Bà Cẩm đã trả cho BC được 24 ngày với số tiền là 12.000.000

đồng/01 lần vay, trong đó có 10.000.000 đồng/01 lần vay là tiền gốc và 2.000.000 đồng/01 lần vay tiền lãi, phí hồ sơ 500.000 đồng/01 lần vay. BC thu lợi bất chính số tiền 7.105.479 đồng.

- Tháng 9/2019 bà Hồ Thị Kiều VN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Bà VN đã trả cho BC được 24 ngày với số tiền là 12.000.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng là tiền gốc và 2.000.000 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 1.868.493 đồng.

Cũng trong tháng 9/2019 bà VN tiếp tục gặp BC hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Bà VN đã trả cho BC được 18 ngày với số tiền là 9.000.000 đồng, trong đó có 7.500.000 đồng là tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi, còn nợ gốc 2.500.000 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 1.401.370 đồng. Tổng số tiền BC thu lợi bất chính của 02 lần vay trên là 3.269.863 đồng.

- Ngày 09/11/2019 bà Trương Thị Trang gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Bà Trang đã trả cho BC được 24 ngày với số tiền là 12.000.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng là tiền gốc và 2.000.000 đồng tiền lãi, phí hồ sơ 500.000 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 2.368.493 đồng.

- Ngày 10/7 và 30/10/2019 bà Nguyễn Thị Thanh VN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 7.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 350.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà VN đã trả cho BC được 23 ngày với số tiền là 8.050.000 đồng/01 lần vay, trong đó có 7.000.000 đồng/01 lần vay là tiền gốc và 1.050.000 đồng/01 lần vay là tiền lãi, phí hồ sơ 150.000 đồng/01 lần vay. BC thu lợi bất chính số tiền 2.223.562 đồng.

- Ngày 24/9/2019 bà Ngô Thị Mỹ L gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 50.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 211%/năm, trả góp mỗi ngày 1.250.000 đồng với thời hạn 52 ngày. Bà L đã trả cho BC được 24 ngày với số tiền là 30.000.000 đồng, trong đó có 23.076.923 đồng là tiền gốc và 6.923.077 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 6.265.543 đồng. Số tiền 26.923.077 nợ gốc còn lại và tiền lãi bà L đã trả cho bị cáo HN và đối tượng Mạnh. Tổng số tiền BC thu lợi bất chính của 03 lần vay trên là 8.489.105 đồng.

- Tháng 10/2019 bà Nguyễn Thị Mộng LN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 15.000.000 đồng cho mỗi lần vay thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 750.000 đồng/01 lần vay với thời hạn 24 ngày. Bà LN đã trả cho BC được 24 ngày/01 lần vay với số tiền là 18.000.000 đồng/01 lần vay, trong đó có 15.000.000 đồng/01 lần vay là tiền gốc và 3.000.000 đồng/01 lần vay là tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 5.605.480 đồng.

- Ngày 20/9/2019 bà Võ Thị Hoàng Oanh gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 5.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất

304%/năm, trả góp mỗi ngày 250.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Bà Oanh đã trả cho BC được 24 ngày với số tiền là 6.000.000 đồng, trong đó có 5.000.000 đồng là tiền gốc và 1.000.000 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 934.247 đồng.

Ngày 10/9/2019 bà Oanh gặp BC hỏi vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà Oanh đã trả cho BC được 23 ngày với số tiền là 11.500.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng là tiền gốc và 1.500.000 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 1.373.973 đồng.

Ngày 21/10/2019 bà Oanh gặp BC hỏi vay tiếp số tiền 15.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 750.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà Oanh đã trả cho BC được 04 ngày với số tiền là 3.000.000 đồng, trong đó có 2.608.696 đồng là tiền gốc và 391.304 đồng tiền lãi, còn nợ gốc 12.391.304 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 358.428 đồng. Tổng số tiền BC thu lợi bất chính của 03 lần vay trên là 2.675.648 đồng.

- Ngày 09/5, 15/9, 03/10, 09/10, 24/9, 10/8, 15/9, 29/9 và 13/10/2019 bà Võ Thị Kim YN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng/01 lần vay thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng/01 lần vay với thời hạn 23 ngày. Bà YN đã trả cho BC được 23 ngày/01 lần vay với số tiền là 11.500.000 đồng/01 lần vay, trong đó có 10.000.000 đồng/01 lần vay là tiền gốc và 1.500.000 đồng/01 lần vay tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 12.365.757 đồng.

Ngày 17/10/2019 bà YN gặp BC hỏi vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà YN đã trả cho BC được 03 ngày với số tiền là 1.500.000 đồng, trong đó có 1.304.348 đồng là tiền gốc và 195.652 đồng tiền lãi, còn nợ gốc 8.695.652 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 179.214 đồng.

Ngày 22/10/2019 bà YN gặp BC hỏi vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà YN đã trả cho BC được 03 ngày với số tiền là 1.500.000 đồng, trong đó có 1.304.348 đồng là tiền gốc và 195.652 đồng tiền lãi, còn nợ gốc 8.695.652 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 179.214 đồng.

Ngày 27/10/2019 bà YN gặp BC hỏi vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà YN đã trả cho BC được 13 ngày với số tiền là 6.500.000 đồng, trong đó có 5.652.174 đồng là tiền gốc và 847.826 đồng tiền lãi, còn nợ gốc 4.347.826 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 776.593 đồng. Tổng số tiền BC thu lợi bất chính của 12 lần vay trên là 13.500.778 đồng.

- Ngày 26/8/2019 ông Vũ Trúc SN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 5.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 250.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Ông SN đã trả cho BC được 03 ngày với số tiền là 750.000 đồng, trong đó có 625.000 đồng là tiền

gốc và 125.000 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính số tiền 366.781 đồng. Số tiền nợ gốc và lãi còn lại ông SN đã trả cho bị cáo HN.

- Ngày 25/10/2019 bà Lương Linh Ngọc HN gặp Vũ Văn BC hỏi vay số tiền 4.000.000 đồng thì BC đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 304%/năm, trả góp mỗi ngày 200.000 đồng với thời hạn 24 ngày. Bà HN đã trả cho BC được 10 ngày với số tiền là 2.000.000 đồng, trong đó có 1.666.667 đồng là tiền gốc và 333.333 đồng tiền lãi. BC thu lợi bất chính 511.416 đồng. Số tiền nợ gốc và lãi còn lại bà HN đã trả cho bị cáo HN và đối tượng tên Mạnh.

- Tháng 6/2019 bà Đặng Thị Khánh VN gặp Lê Quang LG hỏi vay số tiền 7.000.000 đồng thì LG đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 350.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà VN đã trả cho BC được 23 ngày với số tiền là 8.050.000 đồng, trong đó có 7.000.000 đồng là tiền gốc và 1.050.000 đồng tiền lãi, phí hồ sơ 150.000 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 1.111.781 đồng.

Cũng trong tháng 6/2019 bà VN 02 lần gặp LG hỏi vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng thì LG đồng ý. Hai bên thỏa thuận hình thức vay góp, lãi suất 238%/năm, trả góp mỗi ngày 500.000 đồng với thời hạn 23 ngày. Bà VN đã trả cho BC được 23 ngày/01 lần vay với số tiền là 11.500.000 đồng/01 lần vay, trong đó có 10.000.000 đồng/01 lần vay là tiền gốc và 1.500.000 đồng/01 lần vay là tiền lãi, phí hồ sơ 800.000 đồng. BC thu lợi bất chính số tiền 3.547.946 đồng.

Bị cáo HN còn trực tiếp cho bà Hoàng Thị Đào vay tiền và thu lợi bất chính số tiền 7.817.104 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn HN về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn HN và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn HN phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn HN từ 18 tháng cải tạo không giam giữ đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn HN nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 51.701.141 đồng *(Năm mươi mốt triệu bảy trăm lẻ một ngàn một trăm bốn mươi mốt đồng)*.

Bị cáo Nguyễn Văn HN thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày

của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài; Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn HN đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng về cách thức cho vay, số tiền vay; phù hợp với biên bản thu giữ tài liệu, biên bản khám xét nơi ở; biên bản đối chiếu, tính toán số tiền cho vay, lãi xuất cho vay, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2019 đến ngày 03/01/2020 tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bị cáo Nguyễn Văn HN cùng với Lê Quang LG, Vũ Văn BC, Nguyễn Thị LN thực hiện giao dịch với 12 khách vay với tổng cộng 32 hợp đồng vay góp; Lãi suất dao động từ 211%/năm – 304%/năm để thu lợi bất chính. Bị cáo Nguyễn Văn HN thu lợi bất chính với số tiền 51.701.141 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn HN đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người đã thành niên, hoàn toàn nhận thức được hành vi cho vay với lãi suất cao so với lãi suất quy định của Nhà nước là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên do muốn thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội trong hoạt động tín dụng, đẩy người đi vay vào hoàn cảnh khó khăn, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

Bản thân bị cáo có một tiền án, ngày 22/02/2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2017/HSST, ngày 22/02/2019 bị cáo mới chấp hành xong. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả từ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng là để làm tốt công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn HN đã thu lợi bất chính là 51.701.141 đồng *(Năm mươi mốt triệu bảy trăm lẻ một ngàn một trăm bốn mươi mốt đồng)* cần tuyên buộc bị cáo HN nộp vào ngân sách Nhà nước.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn HN về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Lê Quang LG, Vũ Văn BC và Nguyễn Thị LN đã được TAND thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật số 156/2020/HSST ngày 18/12/2020 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án đã được TAND thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật số 156/2020/HSST ngày 18/12/2020 nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[6] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn HN phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn HN** phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn HN 24 *(Hai mươi bốn)* tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ đi thời gian bị cáo Nguyễn Văn HN đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 13/4/2022 đến ngày 22/4/2022, thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 23 *(Hai mươi ba)* tháng cải tạo không giam giữ.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Văn HN cho Ủy ban nhân dân xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không

giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn HN do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn HN phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 51.701.141 đồng *(Năm mươi mốt triệu bảy trăm lẻ một ngàn một trăm bốn mươi mốt đồng)* vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn HN phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn HN có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.